

TẠP CHÍ KHOA HỌC LÂM NGHIỆP SỐ 5 - 2024

- | | | | | |
|----|---|---|---|----|
| 1. | Đánh giá mức độ đa dạng di truyền vườn giống Bạch đàn <i>pellita</i> (<i>Eucalyptus pellita</i> F. Muell) tại Việt Nam bằng chỉ thị vi vệ tinh | Evaluation of the genetic diversity of <i>Eucalyptus pellita</i> F. Muell seedling seed orchard in Vietnam by Microsatellite markers | Lê Sơn
Trần Hồ Quang
Nguyễn Đức Kiên | 3 |
| 2. | Nghiên cứu tái sinh chồi thông qua mô sẹo và phát sinh phôi soma các dòng keo lai BV350 và BV376 | Organogenesis and plant re-generation from callus culture of acacia hybrid clones BV350 and BV376 | Lê Thị Thủy
Nguyễn Thị Huyền
Nguyễn Thị Việt Hà
Trần Thị Thu Hà
Lê Sơn | 12 |
| 3. | Nghiên cứu tạo cây bạch đàn lai UP (<i>Eucalyptus urophylla</i> × <i>Eucalyptus pellita</i>) tứ bội bằng phương pháp xử lý colchicine <i>in vitro</i> | Induction of tetraploids from cultured shoots of Eucalyptus hybrid (<i>Eucalyptus urophylla</i> × <i>Eucalyptus pellita</i>) by treatment with colchicine | Mai Thị Phương Thúy
Luu Thị Quỳnh
Ngô Thu Hào
Nguyễn Thị Việt Hà
Lê Sơn
Jane Harbard | 24 |
| 4. | Nghiên cứu nhân giống cây Lê VH6 bằng phương pháp ghép tại tỉnh Sơn La | Research on propagation of VH6 pear trees by grafting in Sơn La province | Lê Anh Thanh
Nguyễn Thị Hương Ly
Hoàng Diệp Linh
Lò Văn Bình
Ngô Mai Anh
Hà Văn Tiệp
Phan Thị Thanh Huyền | 33 |
| 5. | Kết quả đánh giá khảo nghiệm một số dòng keo lai tại Xuân Lộc, Đồng Nai | Results of assessing test of some acacia hybrid clones in Xuan Loc, Dong Nai | Trần Hữu Biễn
Nguyễn Trọng Tài
Phùng Văn Tĩnh
Nguyễn Thanh Minh | 43 |
| 6. | Đánh giá thực trạng gây trồng và phát triển cây Giổi ăn hạt (<i>Michelia tonkinensis</i> A.Chev.) trên địa bàn tỉnh Lào Cai | Assessment of the cultivation status and development of <i>Michelia tonkinensis</i> A.Chev. in Lao Cai province | Vũ Quý Đông
Lê Thị Thu Hằng
Nguyễn Xuân Đài
Trần Văn Cao | 51 |
| 7. | Khả năng phục hồi sau khai thác kiệt của kiểu rừng lá rộng thường xanh tại Công ty Lâm nghiệp Krông Pa, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai | The recovery ability of evergreen broadleaf forest after logging in Krong Pa Forestry Company, Kbang district, Gia Lai province | Lê Cảnh Nam
Hồ Ngọc Thọ
Nguyễn Thế Hiển
Nguyễn Bá Trung
Huỳnh Nhân Trí
Ngô Văn Cầm
Trương Xuân Hình
Phạm Trọng Nhân và
Nguyễn Văn Thiết | 63 |

8.	Một số đặc điểm cấu trúc rừng tự nhiên nơi có loài Xoan mộc (<i>Toona sureni</i> (Blume) Merr.) phân bố tại tỉnh Điện Biên và tỉnh Sơn La	Some characteristics of natural forest structure where have (<i>Toona sureni</i> (Blume) Merr.) in Dien Bien province and Son La province	Nguyễn Duy Khánh Nguyễn Văn Hùng Hà Văn Tiệp Lò Thị Kiều Vũ Văn Tuấn Tòng Việt Tùng Nguyễn Tùng Lâm Nguyễn Thị Hương Ly Phan Thị Thanh Huyền	74
9.	Ảnh hưởng của mật độ trồng đến khả năng sinh trưởng và tính chất gỗ của cây Gáo trắng (<i>Neolamarckia cadamba</i> (Roxb.) Bosser) trên hai kiểu địa hình khác nhau tại Đức Trọng, Lâm Đồng	Effect of plantation density on growth and wood properties of <i>Neolamarckia cadamba</i> (Roxb.) Bosser on two different terrain types in Duc Trong, Lam Dong	Nguyễn Đức Thắng Nguyễn Văn Giang Hoàng Việt Bách Khoa Trương Bình Nguyên Lê Bá Lê Nguyễn Thị Ái Minh Trần Văn Tiến Nguyễn Văn Bình	85
10.	Đặc điểm lâm học của loài Vù hương (<i>Cinnamomum balansae</i> H.Lecomte) ở một số tỉnh phía Bắc	Silvic characteristics of <i>Cinnamomum balansae</i> H.Lecomte in some Northern provinces	Lê Văn Quang Hoàng Văn Thắng	97
11.	Evaluation of the rotundin content of <i>Stephania brachyandra</i> (Diels) gene sources in Thai Nguyen province	Nghiên cứu đánh giá hàm lượng dược chất rotundin của cây Bình vôi phân bố tự nhiên tại tỉnh Thái Nguyên	Duong Van Thao	108
12.	Tiềm năng và định hướng phát triển du lịch sinh thái tại Khu Bảo tồn thiên nhiên Đồng Sơn - Kỳ Thượng, tỉnh Quảng Ninh	Potential and orientation for eco-tourism development in Dong Son - Ky Thuong Nature Reserve, Quang Ninh province	Nguyễn Toàn Thắng Trần Văn Đô Ngọc Lê Huy Hoàng Thanh Sơn Hoàng Văn Thành Dương Quang Trung Đào Trung Đức Nguyễn Trọng Minh Trần Ngọc Thế	120
13.	Nursery pest problems on <i>Acacia mangium</i> , <i>Cinnamomum cassia</i> and <i>Illicium verum</i> in Bac Kan province, Vietnam	Kết quả điều tra thành phần sâu hại cây Keo, Quế và Hồi ở vườn ươm tại tỉnh Bắc Kạn	Nguyen Van Thanh	127
14.	Hiệu quả kinh tế chuỗi giá trị ván bóc tại tỉnh Yên Bái	Economic efficiency of peeled veneer value chain in Yen Bai province	Nguyễn Gia Kiên Hoàng Liên Sơn Võ Đại Hải Nguyễn Xuân Hậu Hoàng Tuấn Huy Phan Thị Hà Anh	136
15.	Nghiên cứu đánh giá khả năng trang sức bề mặt ván ghép thanh gỗ Quế	Evaluation of the surface finishing of <i>Cinnamomum cassia</i> finger joint board	Nguyễn Đức Thành Đỗ Thị Hoài Thanh Nguyễn Văn Định Tạ Thị Thanh Hương	148